

Hàm Răng Già

Phạm Thành Châu

Tôi xin kể bạn nghe "một chuyện tình". Đương nhiên, chuyện tình bao giờ cũng phải dang dở, chia lìa, cho đúng kiểu của tiểu thuyết, vì nếu là chuyện đời thường, yêu nhau, cưới nhau, sống với nhau đến đầu bạc răng long thì đã thành "ác mộng" rồi, tình tang gì nữa! Vì mấy mươi năm sống với nhau, dung nhan ai cũng xa xút cấp thâm. Tình yêu cũng xuống đến số không. Bạn thử liếc nhìn người phối ngẫu của mình mà không thờ dài mới là giỏi. Dù xưa kia, anh, chị (còn xinh đẹp), có mê nhau, ham nhau đến cỡ nào đi nữa thì giờ đây cũng chẳng buồn nhìn nhau. "*Bi kịch của tình yêu là sự lãnh đạm*" (Somerset Maugham). Tâm trạng ông nào cũng nể nhưng vẫn làm như rất hạnh phúc để sống cho qua những ngày cuối đời. Chết là thoát. Bởi vậy mới có chuyện "thật" sau đây:

Một ông hấp hối, đang thở những hơi thở cuối cùng để rồi đi tị nạn qua bên kia thế giới. Bà vợ khóc lóc:

- Ông ơi! Ông đừng chết. Ông mà chết thì tôi chết theo ông.

Ông chồng hoảng kinh vùng dậy la lên:

- Tôi lạy bà, để tôi đi một mình" rồi lăn ra chết thiet.

Thời gian rất công bình. Vua chúa hay ăn mày đều phải già lão. Quý bà có đem tiền nộp cho các mỹ viện thì cũng chóng cự ít lâu rồi già vẫn hoàn già! Vì chuyện tôi kể sau đây là chuyện thật của hai người lớn tuổi, có thể khiến bạn, đọc đến hết chuyện, sẽ lắc đầu chán nản "*Chẳng hay ho gì! Tình yêu đâu? Dở dang, chia lìa đâu? Mà cũng chẳng thấy khái niệm triết lý ẩn dụ gì để người đọc suy tư! Cha này (tác giả) đánh lừa mình. Mất thì giờ!*" Nhưng tôi biết, mấy ông bà tìm đọc tôi để "giết thì giờ" mà! Cứ đọc đi. Cuối chuyện sẽ có một câu "trích dẫn" rất thâm thúy.

Chuyện như thế này. Sau năm 1975, mấy ông bà quân, cán chính Việt Nam Cộng Hòa bị đi tù cải tạo. Nghĩa là khổ sai biệt xứ (đày ra vùng núi rừng Tây Bắc Việt Nam) hàng chục năm, chết như rạ vì lao động quá sức, vì đói lạnh, vì bệnh tật mà không thuốc men. Những ai còn may mắn, vì sau hàng chục năm tù vẫn sống sót, ra tù thì được chính phủ Mỹ đón qua Mỹ sinh sống. Khoảng đầu năm 1990, chương trình HO bắt đầu. Người tù trẻ nhất cũng trên bốn mươi, nhưng trông đã hom hem, ốm yếu vì ở tù Cộng Sản đâu phải đi nghỉ hè. Qua đến xứ Mỹ, ai cũng lăn lộn vào việc kiếm sống cho bản thân và vợ con. Ông bà nào tha một lũ con qua thì khổ. Làm bao nhiêu cũng không đủ bỏ vào mấy cái tàu há mồm chờ sẵn. Nhưng đáng sợ nhất là mấy cái bills. Cuối tháng ký check mệt nghỉ. Mấy ông bà HO chỉ làm được những nghề chân tay, tiền công rất thấp. Có người làm 70, 80 giờ một tuần. Sáng tinh mơ đi, khuya mới về. Vậy mà không đủ trả cho các chi phí. Riêng tiền nhà đã trên nghìn đô rồi! Có mấy ông độc thân là hạnh phúc nhất. Chỉ cần kiếm đủ bỏ mồm, trả tiền thuê phòng trọ là có quyền thành thoi, cà phê cà pháo với bạn bè.

Chuyện này kể về một ông HO độc thân như vậy: Anh ta tên Tư được gọi là Tư Móm, vì lúc còn trong tù Cộng Sản, bị vệ binh động báng súng vô miệng. Cả hàm răng rụng ráo trọi. Bạn sẽ hỏi "*Tại sao bị động báng súng?*". Tù ngục thì "cách (cái) mạng" muốn bán bỏ lúc nào chẳng được. Dĩ nhiên phải có lý do. Tù đi lao động ngoài rừng. Vệ binh kêu một tên tù mà mình không ưa "*Ê. Anh kia đến đây báo*" Tù đến. Vệ binh bảo "*Lại đặng kia bẻ cho tôi nhánh cây*" Tù quay lưng đi một quãng thì được tặng nguyên một băng AK. Vệ binh bình thần giải thích "*Tù trốn, bỏ chạy, kêu không chịu đứng lại*".

Quốc gia Việt Nam Cộng Hòa đang thanh bình, người dân miền Nam lo làm ăn sinh sống, không đụng chạm, gây thù chuốc oán gì với miền Bắc, vậy mà đảng Cộng Sản kích động dân miền Bắc căm thù dân miền Nam "*Ôi xương tan máu rơi, lòng hận thù ngát trời ...*" (bài hát Giải Phóng Miền Nam). Từ năm 1961, với súng đạn Nga, Tàu, họ kéo róc vào miền Nam bắn giết, chôn sống đồng bào vô tội, pháo kích vào trường học, giạt mìn xe đồ... Đảng bảo căm thù thì căm thù? Nay thấy "kẻ thù" (tù) trước mặt mà không giết được, bộ đội, công an tức lắm!

Nhân chuyện Tư Móm mất răng, tôi xin lang bang qua chuyện răng cở của tù cải tạo. Trong tù, chết nhiều nhất là bị kiết lỵ, một thứ bệnh lây lan rất nhanh mà không có trụ sinh. Năm ba bữa là "đi". Đau răng, sưng răng không chết nhưng khủng khiếp lắm. Mấy ông nhà binh, đạn bắn thủng bụng mà vẫn bình tĩnh điều động đồng đội chiến đấu, nhưng đau răng thì mất tinh thần, chân tay bủn rủn. Thuốc giảm đau không có, trụ sinh cũng không. Chỉ còn biết kêu lên "*Ai nhỏ giùm tôi cái răng đau?*". Có ngay! Lúc còn ở trại tù Xuyên Mộc có ông tù

cựu thiếu tá, bác sĩ Thạch, sẵn sàng giúp cho. Người đau răng hả họng ra cho ông ta dòm ngó để xác định cái nào sưng, xong đem đồ nghề ra. Đơn giản thôi. Một cái kềm nhỏ định, một đoạn kềm gai đập dẹp, mài bén, một chút bông gòn với chút muối. Trước hết ông ta đốt đầu kềm gai để sát trùng rồi dùng nó "xĩa" thịt dính vào chân răng cho tách ra, sau đó dùng kềm nhỏ định vặn trái chiếc răng đau, trong lúc đó "nạn nhân" miệng kêu á, á ! Cả thân hình vặn vẹo, tay bắt chuồn chuồn vì đau. Máu mũi đầy mồm. Chúng tôi đứng nhìn mà cũng "tê tái" cả người. Răng được lòi ra, đưa cho đương sự giữ làm kỷ niệm, lỗ trống chân răng được nhét vào chút muối, "đậy" lên bằng bông gòn. Ngậm miệng lại. Hết đau.

Ông bác sĩ Thạch này chữa bệnh lao cũng tài. Một ông tù bị ho sao đó, người chỉ còn bộ xương. Ông bác sĩ phán "*Ho lao, bảo người nhà gửi trụ sinh với ống chích vào ngay*". Thời gian sau, thuốc được gửi vô. Ông ta bảo bệnh nhân "*Xây lưng lại, kéo áo lên*" Ông ta mần mần mấy cái xương sườn sau lưng rồi đẩy mũi kim vào giữa hai xương sườn, đâm lút kim, bơm thẳng thuốc vào ngay trong phổi bệnh nhân. Chích thuốc vào thịt xừa rồi. Thuốc đâu mà chích cho xuê? Tôi thấy sao nói vậy chứ chẳng biết ông ho lao có sống được không?

Lịch sử đi tù của ông Thiếu tá bác sĩ này cũng không giống ai. Năm 1975, Dương Văn Minh lên làm tổng thống nước Việt Nam Cộng Hòa, chỉ làm một việc duy nhất là giơ hai tay lên trời và hát bài Biệt Kinh Kỳ "*Giữa đoàn hùng binh có tôi đi ... Đầu hàng!*". Cổ kim, Đông Tây, chưa có ông tổng thống nào quái đản như Dương Văn Minh! Mất nước! Quân đội tan rã. Quân, cán, chính, nhà văn, nhà thơ, nhà báo, thậm chí nhà buôn, nhà thầu, nhà tu ... đều được đảng và nhà nước ta lừa vô một "nhà" duy nhất có tên là "nhà tù cải tạo". Trong nhà tù, ông bà nào chịu đựng không nổi thì thành "quá cố", đưa qua "nhà xác"... Ông Thiếu tá bác sĩ Thạch trốn đi tù, mò xuống miền Tây, giả dạng thường dân, đổi tên họ, làm tên khờ, thất nghiệp, đi bưng tô, chùi bàn cho một tiệm hủ tiếu ở một xóm nhỏ nghèo nàn, heo hút. Được ít lâu, tưởng yên thân, không ngờ một buổi sáng, đang bưng hủ tiếu cho khách thì một cậu khách mừng rỡ kêu lên "*Thiếu tá mạnh giỏi ? Thiếu tá không đi tù cải tạo sao còn ở đây?*" Trong quân đội, tất cả binh lính thuộc đơn vị đều là thân chủ của ông bác sĩ quân y nên gặp là nhận ra ngay. Thế là ông ta bị hốt vô trại tù Vườn Đào (miền Tây), rồi được đưa lên trại tù Xuyên Mộc.

Trở lại hàm răng giả của Tư Móm. Qua Mỹ, tiểu bang California, anh ta làm việc tà tà, buổi sáng cà phê, tán láo với bạn bè, trưa đi làm đến tối. Anh ta làm đủ nghề. Bạn ra đường, vào quán cà phê mà thấy một ông tuổi khoảng năm mươi ồm ồm, đầu tóc bờm xờm, mặc quần jeans, áo lính rằn ri (mua ở chợ trời, quân đội Mỹ thải ra) hai mắt láo liên như mắt khỉ, mồm miệng tía lia, vẻ bất cần đời. Đó là một ông HO Việt Nam độc thân tiêu biểu ở hải ngoại. Riêng ông bạn tôi có cái miệng móm nên dễ nhận ra. Bạn bè bảo "*Đi làm hàm răng giả đi cha nội. Em nào thấy cái miệng ông cũng phát nản*" Anh ta cười như ông lão "*Vậy mà có bà khoái cái miệng móm của tôi mới kỳ. Bà không cho đi trồng răng, bảo là "cản trở lưu thông" (?) lại sợ các bà khác thấy đẹp trai, dụ dỗ mất*".

Nhưng đó là nói về vật chất, còn về tinh thần, tình cảm không đơn giản như thế. Làm người mất nước làm sao quên được "cố quốc" rồi những kỷ niệm về đồng đội, về mấy cô hàng xóm, bạn học, bạn tù... Bây giờ họ ở đâu, ra sao? Anh chàng Tư của tôi cảm thấy cô đơn, nhất là khi cô bồ của anh ta bỏ đi lấy chồng vì anh ta có lần tuyên bố "*Anh chỉ sống qua ngày, chờ qua đời. Anh sợ bị ràng buộc. Lấy vợ, sinh con, đẻ cái. Trách nhiệm phiền phức*" Từ khi bị người tình cho "de" chàng Tư rất buồn. Chàng làm thơ. Đề tài, nội dung cũng giống như những cô, cậu thất tình khác là cảnh cũ, người xưa. Thơ chàng hay đến độ chàng thành "thi sĩ", được các báo đăng, được ngâm trên đài phát thanh địa phương. Đang vô danh bỗng nổi danh, chàng sướng tê người lại được mấy ông bạn xúi in những bài thơ của chàng thành "Thi Phẩm". Chàng làm ngay. Vài nghìn đồng. "Nhằm nhò gì, như Tề Thiên mới rụng cái lông" Phét lác là bản tính mấy cậu độc thân. Tập thơ rất đẹp, được gửi bán ở các tiệm sách (nhưng mấy tháng sau vẫn còn nguyên!). Chàng tặng mỗi người bạn mười tập "*Để ông muốn tặng ai thì tặng. Nếu cần thêm, cứ cho biết*". Bạn bè còn xúi tổ chức ra mắt thơ. Chàng "*Tới luôn!*". Có ăn uống, ca nhạc và tặng thơ miễn phí. Khách đến khoảng vài trăm người, vì thân tình chứ không phải vì mến mộ nhà thơ. Vậy mà vẫn không "tiêu thụ" hết năm trăm tập thơ! Sau đó thì tất cả rơi vào yên lặng. Chẳng ai hỏi han đến chàng Tư Móm, thi sĩ nhà ta! Chỉ một lần duy nhất, có người gọi đến nhà thơ. Đó là một phụ nữ. Chị ta gọi đến không phải để khen thơ Tư Móm mà để tìm người quen. Chuyện này khiến cho nhà thơ Tư Móm và chị ta dính nhau như cục sắt và thỏi nam châm.

Tôi xin kể tiếp.

- A lô. Xin cho tôi được gặp anh Lê Văn Tư ạ !

Đó là vào một buổi tối, chàng Tư Móm đang nằm xem Video

- Dạ, Tư tôi nghe đây!
- Phải anh Tư trước bảy lăm, nhà ở trước chợ Phan Thiết không?
- Dạ. Đúng rồi. Có việc gì không cô?
- Vậy là sau mấy mươi năm, anh em mình mới tìm thấy nhau. Anh bây giờ ra sao? Có mạnh khỏe không?
- Dạ. Tôi vẫn như xưa. Dung nhan phong nhã, cốt cách phi phàm, tinh thông kinh sử, xuất khẩu thành thơ...
- Em biết rồi. Nhờ tập thơ của anh mà em tìm thấy anh. Anh còn nhớ em không?
- Có trời mới biết được cô là ai!
- Em là con Tâm hàng xóm với anh. Nhà sát vách. Tâm khóc nhè đây. Ngày xưa anh xưng mi, tao với em...

Chàng Tư "A !" lên một tiếng muốn bẻ cái điện thoại

- Tâm đó hả mi? Xin lỗi, quen miệng. Bây giờ phải gọi là cô, xưng tôi mới đúng

Bên kia đầu dây có tiếng cười thân ái:

- Anh em mình... Gọi sao cũng được

T

ình thân như anh em, cả hai mừng rỡ. "Tha hương ngộ cố tri" (nơi xứ người gặp bạn cũ). Chuyện trò, chàng mới biết nàng đã lập gia đình, được hai con thì chồng chết, sau khi qua Mỹ được năm năm. Chàng độc thân, nàng gái góa. Họ chẳng có gì phải e ngại khi chuyện trò thân mật. Tối nào hai người cũng ôm điện thoại nói cười đến khuya mà không muốn rời. Ai cũng vậy, đã là bạn thì phải gặp mặt. Nàng chờ chàng hẹn nhau đi điếm tâm, ăn trưa hoặc mời nàng đi xem ca nhạc. Có gợi ý mánh mánh nhưng chàng cứ phe lờ. Vì chàng kẹt cái miệng móm, rất khó coi. Nàng càng khen chàng thời học sinh đẹp trai, mong gặp để xem có thay đổi gì không? khiến chàng càng mất tinh thần, vì trước mình đẹp trai mà bây giờ thành ông già móm sòm, nên đành tìm cách hoãn binh

- Anh bận tối ngày. Sáng sớm đã dậy đi làm, tối mịt mới về. Hay là, để tháng sau, có Hội Xuân hội Sĩ Quan Thủ Đức, anh mời em đến dự. Có con, cháu thì dẫn theo cho đông vui. Em cho anh địa chỉ, anh gửi vé đến
- Nhưng đến đó làm sao anh em mình nhận ra nhau, mấy mươi năm, ai cũng đổi khác
- Phải tìm nhau mới hồi hộp và vui
- Hay quá! Anh làm cho em hồi hộp ngay giờ phút này rồi. Bữa đó, đó anh nhận ra em!

Một buổi sáng đi uống cà phê, chàng Tư Móm kể cho tôi nghe chuyện hai anh chị gặp nhau trên điện thoại

- Bây giờ cô ta còn đòi gặp mặt tôi thì kẹt quá!
- Kẹt cái miệng móm chứ gì? Đi làm hàm răng giả thì trẻ đẹp lại ngay. Em thấy là mê tít thò lò

Anh ta sáng mắt lên

- Có chừng đó mà không nghĩ ra. Mai tôi đi nha sĩ

Bạn cũng biết, nhổ răng thì nhanh nhưng trồng răng, lại trồng cả hàm phải cần thời gian. Không hiểu Tư Móm trồng răng cách nào mà tuần sau hết móm, thành đẹp trai. Trong tiệm cà phê, anh ta vẫn không bỏ tính phét lác

- Mấy ông thấy răng này ngon chưa? Cần tân trang chỗ nào nữa?

Rồi anh ta đứng lên xoay một vòng như mấy em trình diễn thời trang. Người thì bảo nên hót tóc cho gọn gàng, người thì nói "*Áo quần thụng thịnh quá! Ông nên mặc quần jeans bó ống, cứ phô trương cặp đùi "cò hương" ra là các em mất ngủ ngay*".

Từ đó, thay vì gọi là Tư Móm, nay đổi biệt danh anh ta là người "vừa đánh răng vừa huýt sáo". Vì tối đi ngủ, tháo hàm răng giả bỏ vô ly nước ngâm cho sạch, sáng dậy vừa chà hàm răng (giả) vừa có thể huýt sáo hay hát hò. Không rõ tình cảm giữa anh ta với cô láng giềng "thăng hoa" đến cỡ nào mà anh ta có vẻ bồn chồn, mong chờ ngày Hội Xuân đến nhanh. Và nhờ hàm răng giả, làn hơi được kèm chế, không phì phèo nữa, Tư Móm hát ca-ra-ô-kê. Một lần uống cà phê, anh ta cao hứng hát mấy câu nhạc tình lại còn hỏi ý kiến, "Hôm Hội Xuân nên hát tặng cô bạn bài gì?" Giọng hát của anh ta, nếu hát đại nhạc hội có thu tiền, thu hình thì không được nhưng trong các dịp họp mặt, cưới hỏi, hội xuân ... cũng không đến nỗi. "Giọng hát trầm buồn và ngọt ngào". Vì thương bạn và để anh ta yêu đời mà khen thế thôi.

Trước đêm Hội Xuân, Tư Móm dặn chúng tôi để ý xem trong đám khách mời thấy cô, bà nào cầm đóa hoa hồng thì báo cho anh ta biết để anh ta đến chào, vì anh ta có chân trong ban tổ chức, phải lo đặt máy phóng thanh, thử máy, theo dõi chương trình nên kẹt sau hậu trường. Tôi và mấy ông bạn trong ban tiếp tân, lo đưa khách đến đúng số bàn ghi trong vé, nhưng tối đó có khoảng mười bà khách cầm trên tay một đóa hoa hồng

có bán trước cửa nên chẳng biết cô, bà nào? Khi đến giữa chương trình thì người giới thiệu trân trọng mời nhà thơ kiêm ca sĩ Hoài Hương (tức Tư Móm) lên công hiến một bản nhạc. Chàng bước lên sân khấu với cây đàn guitar.

- Tôi xin hát bản "*Bài Tình Ca Mùa Đông*" để xin phép quý vị được thân tặng cô bạn hàng xóm của tôi, đã mấy mươi năm chưa gặp lại. Tôi tin rằng, cô cũng đang hiện diện tại đây. Thú thật, tôi có mời cô đến dự nhưng chỉ gửi giấy mời chứ chúng tôi chưa hề gặp nhau

Rồi anh ta cất tiếng hát. Chúng tôi cũng tò mò, theo dõi mấy cô, bà có hoa hồng để biết đó là ai. Nhờ bản nhạc hay và nhờ cao hứng, nên giọng anh ta hết sức truyền cảm. Thế rồi, có một người đứng lên, tay cầm đóa hoa hồng, yếu điệu tiến về hướng sân khấu. Đó là một chị, tuổi trên năm mươi, không đẹp lắm nhưng ăn mặc trang nhã và sang trọng. Chị ta không cao, mặt trái xoan, trang điểm cẩn thận. Chiếc áo dài nhưng màu tím sẫm ôm lấy thân hình tròn trịa, gọn gàng. Tóc ngang vai, kiểu nữ sinh với chuỗi ngọc trai ở cổ và đôi hoa tai lóng lánh ánh đèn. Chúng tôi chờ chị ta tặng hoa thì sẽ vỗ tay hoan hô. Anh bạn tôi có lẽ đã thấy chị ta, nhưng vẫn làm như mãi say sưa trong tiếng nhạc, lời ca.

Nhưng, một việc bất ngờ xảy ra. Khi cô ta sắp bước lên sân khấu để tặng hoa là lúc anh chàng hát đến câu "*Êm êm ... Ngoài kia nhạc đêm đông...*" Chàng cao giọng, miệng há ra, gân cổ nổi lên. Đột nhiên, hàm răng giả quái ác vọt ra khỏi miệng chàng, bay vút như một UFO (đĩa bay) rồi rơi xuống, nằm tênh hênh trên sàn gỗ, khoảng trống trước sân khấu, nơi dùng để khiêu vũ. Miệng chàng móm sọm, môi trên thụt vô, môi dưới trề ra. Chàng buông tay đàn, bụm lấy miệng. Chúng tôi lặng người, bất động, quên cả thở!

Trong khi mọi người bàng hoàng thì cô bạn của chàng Tư Móm bình tĩnh quay lại, cúi xuống, lượm hàm răng giả, lấy khăn đang cầm trong tay lau hàm răng rồi bước lên sân khấu, ra dấu cho anh ta há miệng ra, nhét hàm răng giả đó vào, "chàng" trở lại đẹp trai như cũ. Tiếp theo, cô trao đóa hoa hồng và nhón gót, hôn đánh chụt một cái lên má anh ta, rồi hai người nắm tay nhau cúi chào khán giả và bước xuống sân khấu. Tiếng vỗ tay, cười nói lúc đó mới rộ lên.

Rồi sao nữa?

Cả tuần sau đó, không thấy anh bạn Tư Móm của chúng tôi ra tiệm cà phê. Tôi gọi điện thoại

- Mấy bữa nay ông đi đâu?
- Bà xã pha cà phê, làm điểm tâm ở nhà...
- Ủa! Bà xã nào? Sao không mời tụi này đi ăn đám cưới?
- Cưới hồi gì. Rõ rá cạp lại. Bà bữa hôm Hội Xuân đó. Mấy đứa con xúi bả rủ tôi đến ở chung. Chúng có gia đình, ở xa, sợ mẹ sống một mình buồn, sau này già cả, bệnh hoạn không ai săn sóc
- Có gia đình rồi, phải lo làm ăn mà trả mấy cái bills. Ăn uống đầy đủ vô...
- Khỏi lo. Cơm ngày ba bữa, tắm rửa một lần, áo quần mặc cả ngày. Tiền mua nhà trả hết rồi. Điện nước ... mấy đứa con trả. Bà xã tôi biểu tôi mời mấy ông, bữa nào đến ăn bún cá. Dân Phan Thiết nấu món này ngon lắm
- Muốn mấy người đến dự?
- Nhiều cũng được, miễn báo trước để tụi này chuẩn bị

Bọn tôi, khoảng mười ông hẹn nhau đến thăm nhà thơ kiêm ca sĩ Tư Móm để chúc mừng anh ta, nhờ chỉ một bài hát mà vợ được một chị đàn bà ngon lành.

Chúng tôi kéo đến. Đó là một ngôi nhà tiêu biểu của dân trung lưu. Vợ chồng bạn tôi mừng rỡ đón chào. Có lẽ nhờ hơi trai nên chị ta trông như hoa tươi. Miệng cười toe toét. Chúng tôi ăn nhậu, nức nở khen chị ta nấu quá khéo, quá ngon. Mà ngon thiệt! Ăn muốn nứt bụng. Khi sắp sửa tan hàng, chỉ còn một mình Tư Móm ở nhà trên, tôi hỏi

- Cho biết cảm tưởng sau khi thành gia thất?

Bạn tôi lắc đầu

- Mất tự do! Tôi quen sống một mình, cơm hàng cháo chợ, muốn đi đâu thì đi, làm gì thì làm, bây giờ có bả, kẹt thiệt! Khổ nỗi là tôi rất thương bả. Từ thuở bé, hai đứa tôi đã thân thiết nhau, nay gặp lại, không phải tình yêu mà là tình bạn với nhiều thông cảm. Tôi nghĩ, các ông có những điều không thể nói cho vợ nghe. Hai đứa tôi thì khác. Chuyện gì cũng kể cho nhau nghe. Từ chuyện xưa đến chuyện nay, cứ "thủ thỉ" hoài không chán. Nhưng trước đây, tôi như con ngựa rừng, bây giờ bị khớp mổ, lại có dây cương, quay phải, quay trái không theo ý mình...

Đang tâm tình thì bà vợ anh ta dưới bếp đi lên

- Máy ông tâm sự gì đó? Cho nghe với! Chuyện bồ bịch phải không?

Bạn tôi ngồi xích ra cho vợ ngồi kế bên ghế và nói với chị ta

- Anh nói, có vợ cũng hay. Nhất là khi mình ân hận, thất vọng thì đã có người vợ bên cạnh an ủi

Tôi hỏi

- Thế khi ông chưa có vợ thì ai an ủi ông?

Tư Móm lớn tiếng

- Chưa có vợ thì làm gì có chuyện ân hận, thất vọng

Chị vợ thò tay ngắt hông chồng

- Ông nói xấu tôi!

Anh ta "Ồi!" lên một tiếng rồi nói tiếp

- Nhưng bà xã tôi còn có biệt tài mà bà xã các ông không làm được. Đó là lúc tôi đi ngủ và lúc tôi thức dậy, bà xã tôi đánh răng cho tôi. Đánh sạch bóc

Chúng tôi cười

- Trong lúc bà đánh răng cho ông thì ông vẫn có thể hát hò bình thường. Thế mới tài.

Khi sắp ra về, một ông bạn tôi đứng lên, có đôi lời long trọng

- Thay mặt các bạn, chúng tôi cảm ơn anh chị đã cho thưởng thức mấy món ăn truyền thống của Phan Thiết. Cũng cảm ơn riêng với chị là từ nay bạn tôi sẽ không còn cô đơn, sẽ được ăn uống tử tế, được chị săn sóc với sự thương yêu. Chúng tôi chỉ xin chị, vì nhân đạo mà lưu ý một điều: là, trước đây, các cháu còn sống trong gia đình, chị thường nấu nhiều món, nồi lớn, nay chúng là lũ chim đã bay khỏi tổ, chỉ còn hai anh chị. Xin chị nấu ít lại, đủ chỉ một bữa thôi, bữa sau nấu món khác. Chúng tôi hiện đang ở trong hoàn cảnh đau khổ đó mà không dám hé môi với vợ. Bà nào cũng nấu một nồi bự (cho bày con), như thói quen trước đây. Thế là ông chồng phải ăn ngày này qua ngày khác những món hâm đi, hâm lại. Đau khổ lắm. Ngậm đắng nuốt cay!..

Bạn tôi làm bộ méo máo cho chúng tôi cười. Chị chủ nhà thì "Dạ! Dạ! Tôi nhớ" Còn Tư Móm thì ngơ ngác như con nai vàng. Có trải qua cảnh "bồn cũ soạn lại" bao giờ đâu!

Chúng tôi ra về mà ngậm ngùi cho thân phận mình và cảm thương cho người bạn đã làm một việc thiếu suy nghĩ là đã lấy vợ. Vợ kịch mới diễn màn một, các màn sau mới bi thảm. Tôi nhớ đến lời dạy của đảng chí tôn của tôi "Này, tên đàn ông xấu số kia. Người sẽ phải bì bõm trong bể khổ cho đến chết ... kể từ khi người lấy vợ".

Phạm Thành Châu